

BÁO CÁO

**tổng hợp ý kiến của cán bộ, đảng viên và Nhân dân
vào dự thảo văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng**

Tính đến ngày 22/9/2025, có **6.868** lượt ý kiến đóng góp vào dự thảo văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; hầu hết ý kiến đánh giá cao nội dung dự thảo Báo cáo chính trị, thể hiện ý chí, khát vọng phát triển, kiến tạo tương lai, quyết tâm cao, nỗ lực lớn của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong việc thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIII.

**A- DỰ THẢO BÁO CÁO CHÍNH TRỊ CỦA BAN CHẤP HÀNH
TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XIII TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIV CỦA ĐẢNG**

**I- ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG
VÀ CƠ ĐỒ CỦA ĐẤT NƯỚC SAU 40 NĂM ĐỔI MỚI**

Đa số ý kiến thống nhất với chủ đề, phương châm Đại hội.

1. Nhận định, đánh giá tổng quát

- Có nhiều ý kiến đề nghị cần làm rõ thêm trong giai đoạn hiện nay, vị trí, vai trò của Việt Nam trên trường quốc tế đã ngày càng được khẳng định và nâng cao; cần đánh giá đầy đủ, toàn diện hơn những tồn tại, hạn chế, những bài học kinh nghiệm rút ra trong quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, nhất là trong công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Công tác cải cách hành chính trên các lĩnh vực của các bộ, ngành đến Trung ương có đổi mới, nhưng vẫn còn chậm so với yêu cầu đổi mới và hội nhập hiện nay của đất nước.

- Đa số ý kiến cho rằng Báo cáo chính trị tại Đại hội XIV, có nhiều điểm mới, từ chủ đề đến cấu trúc xây dựng báo cáo và đặc biệt là thông điệp rõ, ngắn gọn trong từng nội dung của định hướng chiến lược. Theo đó, dự thảo Báo cáo chính trị tại Đại hội XIV không tổng kết một nhiệm kỳ mà gắn với nhiều nhiệm kỳ, kế thừa kết quả của nhiều nhiệm kỳ và đưa ra định hướng không phải chỉ trong vòng Chiến lược kinh tế - xã hội 10 năm, mà còn tầm nhìn đến năm 2045.

- Có ý kiến đề nghị cần nhận định rõ thêm về ảnh hưởng của tình hình trong nước đến việc triển khai Nghị quyết. Cũng có ý kiến đề nghị cần làm rõ thêm vị thế quốc tế của Việt Nam trong phân đánh giá tổng quát.

- Có nhiều ý kiến đóng góp, báo cáo cần phân tích sâu hơn tác động từ bên ngoài ảnh hưởng đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng.

2. Kết quả đạt được, hạn chế, yếu kém trên các mặt phát triển kinh tế, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và biến đổi khí hậu; phát triển văn hóa, con người và xã hội; quốc phòng, an ninh, đối ngoại và hội nhập quốc tế; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; nguyên nhân; bài học kinh nghiệm sau 40 năm đổi mới

2.1. Về kết quả đạt được

- Nhiều ý kiến đề nghị bổ sung làm rõ những kết quả nổi bật của nước ta trong thời gian qua, như: Tích cực tham gia hỗ trợ các quốc gia trong khu vực và trên thế giới khắc phục thảm họa thiên tai (động đất ở Thổ Nhĩ Kỳ, Myanmar...); đấu tranh có hiệu quả với tội phạm công nghệ cao, xuyên quốc gia; đẩy mạnh chuyển đổi số trong an ninh, quốc phòng; nhất là triển khai Đề án dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

- Có ý kiến đồng ý dự thảo nhưng cho rằng việc đánh giá thành tựu chưa làm nổi bật hết kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng trong bối cảnh tình hình thế giới và trong nước có nhiều biến động. Trong thực hiện công cuộc đổi mới, dưới sự lãnh đạo của Đảng nên làm rõ thêm trong giai đoạn hiện nay, vị trí, vai trò của Việt Nam trên trường quốc tế đã ngày càng được khẳng định và nâng cao.

- Có ý kiến đề nghị báo cáo cần nhấn mạnh hơn vai trò của chuyển đổi số, công nghiệp hóa - hiện đại hóa và công tác an sinh xã hội; bổ sung nội dung về công tác phòng, chống tham nhũng trong lĩnh vực đất đai và đầu tư công.

2.2. Về hạn chế, yếu kém

- Có ý kiến đề nghị cần làm rõ công tác cải cách hành chính trên các lĩnh vực của các bộ, ngành đến Trung ương có đổi mới, nhưng vẫn còn chậm so với yêu cầu đổi mới và hội nhập hiện nay của đất nước như: Bộ máy nhà nước, thủ tục hành chính, tham nhũng, tiêu cực trong xã hội..., trách nhiệm công vụ và những tồn tại trong việc thực thi chính sách ở một số địa phương.

- Nhiều ý kiến đề nghị phân tích làm rõ hơn về hạn chế trong công tác thể chế hóa và cụ thể hóa, nhiều quy định còn mâu thuẫn, chồng chéo cần nêu cụ thể quy định nào, nghị định nào để có hướng chỉnh sửa cho phù hợp nhằm thúc đẩy kinh tế phát triển không còn bị ràng buộc, gò bó trong thể chế hóa, cụ thể hóa...

- Có ý kiến đề nghị bổ sung hạn chế, yếu kém: *“Tình trạng tham nhũng, lãng phí rất nghiêm trọng xảy ra ở nhiều cấp, nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, nhiều địa phương chưa được giải quyết và khắc phục. Việc xử lý, kỷ luật cán bộ, đảng viên tham nhũng, gây thất thoát, lãng phí vẫn còn nhiều vụ việc chưa được giải quyết kịp thời, minh bạch”*. Cũng có ý kiến băn khoăn về tình hình cán bộ, đảng viên tham nhũng vi phạm kỷ luật, xử lý hình sự.

- Có ý kiến đề nghị về công tác cán bộ, cần phân tích sâu hơn nguyên nhân chủ quan của khuyết điểm, hạn chế. Trong đó, cần nêu rõ nguyên nhân nào thuộc

về chủ trương, cơ chế chính sách, về tổ chức thực hiện của từng cấp, từng ngành, từng lĩnh vực để trong nhiệm kỳ tới có biện pháp, giải pháp khắc phục có hiệu quả hơn.

- Có ý kiến đề nghị cần bổ sung nguyên nhân của hạn chế, yếu kém là: “Công tác nhận xét, đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, bố trí, sắp xếp cán bộ”.

2.3. Về bài học kinh nghiệm

Đề nghị ở bài học thứ 4, bổ sung nội dung: “Tiếp tục nâng cao chất lượng, xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp theo hướng chuyên nghiệp hóa, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, nhất là cán bộ cấp cơ sở”.

II- VỀ QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

1. Dự báo tình hình

- Có ý kiến đóng góp, giai đoạn 2026 - 2030 cần cần đánh giá nguy cơ từ bên ngoài tác động đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng đối với tương lai, vận mệnh của đất nước.

- Có ý kiến đề nghị nghiên cứu bổ sung thêm về bối cảnh thế giới: dự báo những vấn đề toàn cầu về thiên tai, môi trường, biến đổi khí hậu (trang 18, mục “Dự báo tình hình”).

2. Quan điểm chỉ đạo

- Có ý kiến đề nghị trong Quan điểm thứ hai, về mối quan hệ mật thiết giữa phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường đối với phát triển bền vững đất nước, cần nhấn mạnh hơn nữa nội dung bảo vệ môi trường cùng với phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm.

- Có ý kiến đề nghị dự thảo cần nhấn mạnh rõ hơn quan điểm chỉ đạo về thúc đẩy chuyển đổi xanh, phát triển kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh.

- Có ý kiến đề nghị nhấn mạnh tăng cường kỷ luật, kỷ cương; xây dựng bộ máy liêm chính, hiệu lực, hiệu quả, bởi đây là điểm nghẽn được thực tiễn chỉ ra trong giai đoạn vừa qua.

3. Mục tiêu phát triển

- Có nhiều ý kiến đóng góp giai đoạn 2026 - 2030 cần làm rõ tính khả thi của các mục tiêu để đất nước phát triển trong kỷ nguyên mới của dân tộc. Bổ sung thêm mục tiêu hoạt động đối ngoại, an ninh, quốc phòng, xây dựng đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

4. Về các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển chủ yếu 5 năm 2026 - 2030

- Có ý kiến tại Trang 21, 22 các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển chủ yếu 5 năm 2026-2030: Bổ sung thêm các mục tiêu về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo,

chuyển đổi số, khởi nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt trong khu vực công.

- Có ý kiến đề nghị để đạt được các chỉ tiêu thuộc lĩnh vực xã hội đề nghị Trung ương quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng mạng lưới trạm y tế các xã, thu hẹp chỉ số sức khỏe, không chế hiệu quả các dịch bệnh. Tăng cường đội ngũ y, bác sĩ về các xã; Đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho lao động nông thôn. Có chính sách khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư góp phần giải quyết việc làm; Có các giải pháp giảm nghèo bền vững, đặc biệt là các hộ nghèo thuộc vùng dân tộc thiểu số.

III- VỀ CẤU TRÚC VÀ NỘI DUNG 13 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

1. Tiếp tục hoàn thiện toàn diện, đồng bộ thể chế phát triển nhanh, bền vững đất nước

- Nhiều ý kiến đề nghị hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo về chính sách ưu đãi, thuế, tài chính, đào tạo, để doanh nghiệp có thể nghiên cứu, phát triển và ứng dụng các công nghệ mới. Có cơ chế thu hút, trọng dụng nhân tài phù hợp, trước hết là cơ quan Nhà nước, sau đó là doanh nghiệp và nội dung về chuyển đổi số: Ưu tiên phát triển hệ thống mạng lưới, dữ liệu quốc gia, các nền tảng số nhằm tạo nền tảng cho phát triển kinh tế số, chính phủ số, xã hội số; đào tạo, nâng cao kỹ năng số phù hợp với xu hướng mới, khuyến khích sáng tạo và ứng dụng công nghệ trong mọi lĩnh vực; tăng cường công tác an ninh mạng, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, dữ liệu cá nhân.

- Có ý kiến đề nghị cần tập trung hoàn thiện nhanh thể chế, quan tâm nâng cao chất lượng, hoàn thiện hệ thống pháp luật đầy đủ, đồng bộ, hiện đại, minh bạch, phù hợp và dễ hiểu, dễ tiếp cận.

2. Xác lập mô hình tăng trưởng mới, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính

- Có ý kiến đề nghị tập trung rà soát, loại bỏ các rào cản hành chính, giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp; có những giải pháp mạnh mẽ bảo vệ hiệu quả quyền sở hữu trí tuệ vì đây là yếu tố then chốt để thúc đẩy đổi mới sáng tạo, thu hút chuyển giao công nghệ từ nước ngoài.

- Có ý kiến đề nghị khẳng định lại và thể chế hóa mạnh mẽ quan điểm “Kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng của nền kinh tế”, nhấn mạnh vai trò của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là trụ cột của mô hình tăng trưởng mới. Cụ thể: (1) Hoàn thiện thể chế, cải cách thủ tục, tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp; (2) Có chính sách khuyến khích hình thành doanh nghiệp tư nhân lớn, có khả năng dẫn dắt, cạnh tranh toàn cầu; (3) Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ về vốn, nhân lực, chuyển đổi số, tiếp cận công nghệ; (4) Bảo đảm cạnh tranh công bằng, hạn chế can thiệp hành chính, chống độc quyền và xóa bỏ cơ chế xin - cho trong phân bổ nguồn

lực; (5) Mạnh dạn giao nhiệm vụ định hướng cho doanh nghiệp nhà nước trong lĩnh vực thiết yếu, đảm bảo cạnh tranh lành mạnh.

- Có ý kiến đề nghị cần làm rõ và phân tích sâu về mô hình tăng trưởng kinh tế gắn với cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Cần có giải pháp tăng cường kiểm tra, giám sát vốn đầu tư công, các dự án trọng điểm quốc gia; quản lý tài nguyên, khoáng sản; quản lý, sử dụng tài sản của các cơ quan đơn vị sau sáp nhập.

- Có ý kiến đề nghị bổ sung nội dung “Định hướng phát triển cơ sở hạ tầng vào việc xây dựng và nâng cấp hạ tầng giao thông, hạ tầng số, đô thị, nhất là ở Đồng bằng sông Cửu Long”.

Góp ý về từ ngữ, diễn đạt:

- Có ý kiến đề nghị xem xét lại việc sử dụng thuật ngữ “hiện đại hóa hệ thống ngân hàng và các tổ chức tín dụng” (trang 24), vì theo quy định Luật Các Tổ chức Tín dụng hiện hành thì Ngân hàng là một loại hình tổ chức tín dụng. Do đó, thuật ngữ “hệ thống ngân hàng” đã bao hàm mà không cần sử dụng thêm thuật ngữ “các tổ chức tín dụng”.

- Có ý kiến dự thảo cũng nên xem xét thuật ngữ “doanh nghiệp tư nhân” (trang 26) với cách tiếp cận là loại hình doanh nghiệp thuộc khối tư nhân (ngoài nhà nước) chứ không phải là một trong các loại hình doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp hiện hành.

3. Phát triển mạnh mẽ, toàn diện văn hóa, con người Việt Nam

- Đa số ý kiến cần định hướng phát triển mạnh mẽ, toàn diện văn hóa con người Việt Nam cần phải xây dựng được hệ giá trị văn hóa chuẩn mực của con người Việt Nam, tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa của nhân loại; có biện pháp quản lý chặt chẽ văn hóa giải trí, văn hóa xã hội bảo đảm thuần phong mỹ tục, đặc biệt là trong giai đoạn bùng nổ công nghệ thông tin hiện nay cần siết chặt quản lý mạng xã hội, đồng thời có chế tài xử phạt đủ sức răn đe những trường hợp vi phạm thuần phong mỹ tục Việt Nam. Đề nghị Trung ương cần có giải pháp kiểm soát chặt chẽ, xử lý mạnh tay, ngăn chặn kịp thời thông tin độc hại, sai lệch, xuyên tạc, chống phá Đảng, Nhà nước, kích động bạo lực trên các nền tảng mạng xã hội xuyên biên giới để giảm nguy cơ gây mất an ninh, trật tự xã hội và ảnh hưởng đến người dân.

- Có ý kiến góp ý trong định hướng phát triển mạnh mẽ, toàn diện văn hóa con người Việt Nam cần đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, có bước đột phá với các chương trình có tầm vóc, sức thu hút, hiệu ứng xã hội lớn

- Một số ý kiến góp ý việc phát triển mạnh mẽ, toàn diện văn hóa và con người Việt Nam cần phải có cơ chế trong quản lý bảo tồn văn hóa cũ, đồng thời phải có cơ chế trong quản lý phát triển văn hóa mới sau khi sáp nhập”.

- Có ý kiến cho rằng: cần có giải pháp cụ thể để cải thiện các kênh phản hồi từ phía người dân đến các cơ quan của Đảng và chính quyền; cơ chế giải quyết khiếu nại, thúc đẩy các nền tảng trực tuyến để lấy ý kiến của người dân, đảm bảo ý kiến

của người dân được thu thập, xem xét đầy đủ, kịp thời trong quá trình hoạch định chính sách.

4. Xây dựng nền giáo dục quốc dân hiện đại ngang tầm khu vực và thế giới

- Đa số ý kiến cho rằng cần tiếp tục đổi mới nội dung giáo dục theo hướng tinh giản, hiện đại, thiết thực, phù hợp với lứa tuổi, trình độ và ngành nghề; tăng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Cùng với đổi mới chương trình, nội dung giáo dục, đào tạo cần đổi mới công tác biên soạn sách giáo khoa, giáo trình, tài liệu dạy học.. theo hướng tinh gọn, hiện đại, thiết thực, phù hợp với lứa tuổi, trình độ và ngành nghề; tăng cường thực hành, gắn kiến thức với thực tiễn; đồng thời đổi mới công tác biên soạn sách giáo khoa, giáo trình và tài liệu dạy học. Có ý kiến đề nghị cần thống nhất chung một bộ sách giáo khoa cho ngành giáo dục.

- Có ý kiến đề nghị tạo mọi điều kiện cho đội ngũ giáo viên được tham gia tập huấn trực tiếp chuyên môn về nội dung chuyển đổi số những vấn đề liên quan đến chuyên môn mầm non khi thực hiện ứng dụng chuyển đổi số để nâng cao chuyên môn đáp ứng nhu cầu xã hội về giáo dục hiện nay. Về cơ sở vật chất trường lớp, công nghệ cần đầu tư những trang thiết bị hiện đại, thông minh với các nội dung phù hợp. Quan tâm chế độ chính sách cải cách tiền lương cho đội ngũ giáo viên, giảm tuổi hưu cho giáo viên mầm non.

- Có ý kiến đề nghị đào tạo và bồi dưỡng giáo viên đáp ứng chuẩn nghề nghiệp mới. Cải thiện chế độ đãi ngộ để giáo viên yên tâm công tác. Đảm bảo đủ phòng học, trang thiết bị hiện đại và môi trường học tập an toàn, thân thiện. Xây dựng hệ thống thi cử hợp lý nhằm giảm áp lực cho học sinh, gia đình và phòng chống bệnh thành tích trong giáo dục. Báo cáo cần nhấn mạnh thêm giải pháp: Nâng cao năng lực quản trị cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục ở cơ sở, song song với việc ban hành chính sách mới. Cần có các chương trình đào tạo, bồi dưỡng thực chất về quản lý hiện đại, quản trị sự thay đổi cho Hiệu trưởng/Giám đốc, tổ trưởng chuyên môn. Đồng thời, cần một cơ chế giám sát, đánh giá việc thực thi chính sách một cách thực chất, không hình thức, nhằm hỗ trợ và tháo gỡ khó khăn kịp thời cho cơ sở, chứ không chỉ đơn thuần là kiểm tra, báo cáo.

- Có ý kiến đề nghị bổ sung thêm nội dung “Tăng cường giáo dục chủ quyền biển đảo”. Đề nghị làm rõ điều kiện đảm bảo học tập suốt đời là gì? (ví dụ: Kinh phí, cơ sở vật chất hoặc hình thức hỗ trợ để người dân an tâm học tập suốt đời). Làm rõ nội dung hỗ trợ trung tâm giáo dục cộng đồng. Cụ thể là hỗ trợ những gì? (cơ sở vật chất và trang thiết bị, nhân lực, kinh phí hoạt động...?)

- Có ý kiến đề nghị cần thúc đẩy tự chủ đại học với trách nhiệm giải trình, đánh giá ngoài độc lập; xây dựng ít nhất 3 môn học online mở đại trà (MOOC), sử dụng công nghệ AI trong dạy - học. Tái cấu trúc mạng lưới trường nghề gắn với cụm ngành kinh tế - công nghiệp mũi nhọn tại từng vùng.

- Hợp tác chặt chẽ với doanh nghiệp xây dựng chương trình, giảng dạy, đánh giá kết quả học viên. Chuẩn hóa đầu ra theo năng lực học sinh, không chỉ điểm số. Áp dụng đánh giá quốc tế như PISA định kỳ cho các tỉnh, để điều chỉnh chính sách. Tăng cường dạy học phân hóa, cá thể hóa nhờ công nghệ. Về giáo dục đại học, có

ý kiến đề nghị xây dựng cụm trường đại học trọng điểm theo lĩnh vực, thúc đẩy các chương trình liên kết quốc tế và công nhận bằng cấp xuyên biên giới.

5. Đột phá phát triển khoa học công nghệ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

Một số ý kiến góp ý đề nghị bổ sung về phát triển khoa học và công nghệ (KH&CN) và đổi mới sáng tạo: “Tăng cường đầu tư tài chính cho KH&CN từ ngân sách và xã hội hóa. Cơ chế thúc đẩy thương mại hóa kết quả nghiên cứu. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ vào bộ máy hành chính, đặc biệt là dữ liệu lớn và AI. Có cơ chế đánh giá hiệu quả tác động KH&CN đến phát triển. Phát triển đội ngũ chuyên gia trong các ngành then chốt: AI, vật liệu mới, năng lượng tái tạo. Xây dựng Chiến lược quốc gia về đổi mới sáng tạo tương tự như Chiến lược AI quốc gia, Chiến lược dữ liệu mở”.

6. Quản lý và phát triển xã hội bền vững; đảm bảo tiến bộ, công bằng xã hội, chăm lo đời sống nhân dân

Đề nghị Trung ương ban hành chính sách phát triển kinh tế - xã hội gắn với giữ vững quốc phòng, an ninh tại các tỉnh miền núi, biên giới, hải đảo, nhằm hạn chế khoảng cách chênh lệch phát triển giữa các địa phương. Quan tâm, ưu tiên hơn nữa chính sách đối với người có công; mức hưởng thấp nhất cũng phải bằng với mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công (theo Nghị định số 77 ngày 07/01/2024 của Chính phủ); đồng thời nghiên cứu thu hẹp khoảng cách giữa người hưởng cao nhất với người hưởng thấp nhất.

Có ý kiến đề nghị các cấp ủy cần lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc gần biên giới, kịp thời định hướng dư luận, nhằm đảm bảo mọi chính sách đều mang tính nhân văn, tạo niềm tin, tránh tình trạng người dân bị lợi dụng rồi kích động gây mất an ninh trật tự, các cuộc biểu tình nhằm chia rẽ đồng bào dân tộc thiểu số, gây mất an ninh trật tự ở khu vực Tây Nguyên (đòi quyền lợi đất đai và tự do tôn giáo cùng quyền tự trị).

Có ý kiến đề xuất nâng mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho học sinh, sinh viên hằng tháng từ ngân sách nhà nước ở mức 30% hiện nay lên 40% hoặc 50%”.

7. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, động thích ứng với biến đổi khí hậu

- Nhiều ý kiến đề nghị cần nhấn mạnh hơn nữa nội dung bảo vệ môi trường cùng với phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm. Bởi đây là vấn đề mang tính chiến lược, lâu dài, bảo đảm môi trường chính là tiền đề của phát triển bền vững. Đồng thời, giai đoạn 2026 - 2030 cần làm rõ tính khả thi của các mục tiêu và giải pháp cụ thể như thế nào để đất nước phát triển trong kỷ nguyên mới của dân tộc. Cần đánh giá đúng thực chất về tính chiến lược, lâu dài, trong công tác bảo đảm môi trường chính là tiền đề của phát triển bền vững đất nước.

- Nhiều ý kiến cần nhấn mạnh thêm nội dung đầu tư cho công tác bảo vệ môi trường: Công tác thu gom, xử lý chất thải rắn, phân loại rác thải ngay từ đầu

nguồn, góp phần đảm bảo môi trường sống xanh - sạch - đẹp. Cũng có ý kiến đề nghị bổ sung định hướng về phát triển cơ sở hạ tầng.

8. Tăng cường quốc phòng an ninh; xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa

- Có ý kiến cần bổ sung những giải pháp tăng cường đảm bảo an ninh không gian mạng, làm ổn định tư tưởng và dư luận trong Nhân dân, vì hiện nay tội phạm công nghệ cao rất đa dạng và diễn biến phức tạp.

- Có ý kiến đề nghị Trung ương cần có chính sách phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh tại các tỉnh miền núi, biên giới, hải đảo để tránh tạo khoảng cách chênh lệch về phát triển kinh tế - xã hội giữa các địa phương.

- Có ý kiến đề nghị tăng cường bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, dữ liệu cá nhân, chuyển đổi số trong lực lượng công an xã.

- Có ý kiến đề nghị tiếp tục xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, có năng lực tác chiến cao, nhất là trong phòng chống chiến tranh phi truyền thống, an ninh mạng, an ninh phi truyền thống. Đề nghị có chủ trương tiếp tục tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng Công an - Quân sự - Mặt trận - Đoàn thể ở cấp xã trong đảm bảo an ninh trật tự, nhất là tại địa bàn trọng điểm, vùng biên giới, vùng tôn giáo - dân tộc.

9. Đẩy mạnh triển khai đồng bộ, sáng tạo hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế sâu rộng, toàn diện, hiệu quả

Hầu hết ý kiến thống nhất

10. Phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể của Nhân dân, dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết dân tộc

- Có ý kiến đề nghị các cấp ủy cần lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc gần biên giới, kịp thời định hướng dư luận, nhằm đảm bảo mọi chính sách đều mang tính nhân văn, tạo niềm tin, tránh tình trạng người dân bị lợi dụng rồi kích động gây mất an ninh trật tự.

- Có ý kiến đề nghị Trung ương nên cần có chính sách ưu đãi, bảo trợ cho những người bệnh tâm thần.

11. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

- Có ý kiến đề nghị trong nhiệm kỳ tới Đảng, Nhà nước cần quan tâm nhiều hơn về xây dựng, hoàn thiện thể chế phát triển nhanh và bền vững, đồng bộ về các lĩnh vực để tạo động lực đưa đất nước phát triển trong kỷ nguyên phát triển mới.

- Có ý kiến kiến nghị: Tăng tỷ lệ đại biểu Quốc hội chuyên trách, chọn người có đủ đức, đủ tài ra ứng cử đại biểu Quốc hội; Không cử người ra ứng cử hình thức cơ cấu theo kiểu chọn thành phần.

12. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao hiệu lực lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng

- Có ý kiến đề xuất tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng Chính phủ số, kinh tế số; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng; kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; quan tâm hơn nữa đến chính sách an sinh xã hội, phúc lợi cho nhân dân.

- Có ý kiến đề nghị cần tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và đạo đức, đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng: Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thế hệ trẻ, nhất là học sinh - sinh viên, đoàn viên thanh niên, tránh tình trạng cách mạng màu xảy ra, nhất là các trường quốc tế. Phát huy vai trò nêu gương về tư tưởng, đạo đức của cán bộ, đảng viên: Coi trọng vai trò nêu gương của người đứng đầu trong việc nói đúng, làm đúng, sống đúng chuẩn mực. Cần kết hợp hài hoà giữa “xây” và “chống”. Nhiều tấm gương điển hình, tiên tiến được nhân rộng, lan toả trong đời sống xã hội, đồng thời xử lý nghiêm những cán bộ, đảng viên vi phạm kỷ luật đảng, vi phạm pháp luật, có tác dụng cảnh báo, răn đe, phòng ngừa chung.

13. Về xác định 6 nhiệm vụ trọng tâm và 3 đột phá chiến lược với những nội dung ưu tiên trong từng đột phá chiến lược

- Có ý kiến đề nghị làm rõ tính khả thi của 6 nhiệm vụ trọng tâm và 3 đột phá chiến lược giai đoạn 2026 - 2030, gắn với yêu cầu thực tiễn; đồng thời tập trung các giải pháp đột phá về kinh tế, đối ngoại, quốc phòng, xây dựng Đảng, phòng chống tham nhũng cho nhiệm kỳ tới.

- Có ý kiến đóng góp, giai đoạn 2026 - 2030 cần làm rõ tính khả thi của các 6 nhiệm vụ trọng tâm và 3 đột phá chiến lược cụ thể như thế nào để đất nước phát triển trong kỷ nguyên mới của dân tộc.

IV- DỰ THẢO CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT XIV CỦA ĐẢNG

1. Các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030

- Có lượt ý kiến điều chỉnh chỉ tiêu GDP bình quân đầu người đến năm 2030 đạt 8.400 USD (Chỉ tiêu 2, Trang 74).

- Có ý kiến đề nghị làm rõ nội hàm chỉ tiêu “Tỷ lệ đô thị hóa đạt trên 50%”. Lý do, thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, hiện tại cả nước có 686 phường/3321 đơn vị hành chính xã, phường, đặc khu. Tỷ lệ từ nay đến 2030 là 50% quá cao nếu Trung ương không có chủ trương, chính sách mới (Chỉ tiêu 10, Trang 74).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ “100% cơ sở y tế xử lý rác thải triệt để theo quy trình, quy định” vào dòng thứ 3, sau cụm từ “...đạt khoảng 98-100%.”, thành “Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh đạt quy chuẩn về môi trường đạt khoảng 98-100%; 100% cơ sở y tế xử lý rác thải triệt để theo quy trình, quy định” (Chỉ tiêu 23, Trang 75).

2. Mục tiêu tăng trưởng GDP, GRDP giai đoạn 2026 - 2030

Hầu hết các ý kiến thống nhất với mục tiêu tăng trưởng GDP, GRDP giai đoạn 2026 - 2030 được nêu trong dự thảo, đánh giá đây là mục tiêu phù hợp với tình hình, khả năng phát triển đất nước, có tính khả thi và định hướng rõ ràng.

3. Danh mục các nhiệm vụ, đề án, dự án, công trình quan trọng giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045

- Có ý kiến tại mục 4, trang 58 về xây dựng nền giáo dục quốc dân hiện đại ngang tầm khu vực và trên thế giới, đề nghị sau Đại hội cần có các thể chế cụ thể để thực hiện có hiệu quả chủ trương nêu trên.

- Có ý kiến đóng góp trong quá trình thực hiện Chương trình hành động cần có cơ chế quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát. Coi trọng công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng. Phát huy dân chủ thực sự trong nhân dân.

- Có ý kiến đề nghị bổ sung một số nội dung tăng cường phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao: đầu tư vào giáo dục, đào tạo nghề đáp ứng yêu cầu nền kinh tế số, công nghiệp 4.0 gắn với các ngành công nghiệp trọng điểm. Tiếp tục đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo theo hướng chuyển đổi sang kinh tế xanh, nền kinh tế số và nền kinh tế sáng tạo.

B- DỰ THẢO BÁO CÁO TỔNG KẾT MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI THEO ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA TRONG 40 NĂM QUA Ở VIỆT NAM

I- BỐI CẢNH THẾ GIỚI, KHU VỰC VÀ TRONG NƯỚC TÁC ĐỘNG ĐẾN VIỆT NAM QUA 40 NĂM ĐỔI MỚI

1. Nhận định bối cảnh thế giới, khu vực và trong nước 40 năm qua.

Hầu hết ý kiến thống nhất.

2. Về đánh giá: “Đảng ta kịp thời nắm bắt những chuyển biến của tình hình và xử lý thích ứng, linh hoạt với sự biến động bất thường, tận dụng các cơ hội, vượt qua thách thức, lãnh đạo Nhân dân xây dựng và phát triển đất nước, đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử”.

Hầu hết ý kiến thống nhất.

II- SỰ PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC LÝ LUẬN CỦA ĐẢNG QUA 40 NĂM ĐỔI MỚI

Hầu hết ý kiến thống nhất.

III- NHỮNG THÀNH TỰU, HẠN CHẾ VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM ĐƯỢC ĐÚC KẾT TRONG THỰC TIỄN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VIỆT NAM

- Có ý kiến đề nghị bổ sung hạn chế “Sự phân hóa giàu nghèo”; “Việc xử lý, kỷ luật cán bộ, đảng viên tham nhũng, gây thất thoát, lãng phí vẫn còn nhiều vụ việc chưa được giải quyết kịp thời, minh bạch”.

- Một số ý kiến đề nghị cần khái quát nguyên nhân của khuyết điểm, hạn chế. Trong đó cần nêu rõ nguyên nhân nào thuộc về chủ trương, về cơ chế chính sách, về tổ chức thực hiện của từng cấp, từng ngành, từng lĩnh vực để trong nhiệm kỳ tới có biện pháp, giải pháp khắc phục có hiệu quả hơn.

- Có ý kiến đề nghị làm rõ những bài học kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn đổi mới ở cấp xã, phường như: huy động sức dân, tự lực tự cường, sáng tạo trong tổ chức thực hiện. Cần nhấn mạnh yêu cầu xây dựng đội ngũ cán bộ cấp xã có năng lực, bản lĩnh, dám nghĩ, dám làm, góp phần hiện thực hóa đường lối đổi mới từ cơ sở.

- Có ý kiến, kiến nghị nhấn mạnh hơn vai trò của giáo dục phổ thông trong phát triển xã hội và chuyển đổi số.

IV- DỰ BÁO TÌNH HÌNH, QUAN ĐIỂM VÀ CÁC ĐỊNH HƯỚNG GIẢI PHÁP TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH TOÀN DIỆN, ĐỒNG BỘ CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI, XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

1. Dự báo tình hình, bối cảnh quốc tế, khu vực và đất nước

Hầu hết ý kiến thống nhất

2. Nhận định về cơ hội, thách thức đối với kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc

Hầu hết ý kiến thống nhất

3. Năm quan điểm chỉ đạo cần được quán triệt trong nhận thức và hoạt động thực tiễn trong thời gian tới

Hầu hết ý kiến thống nhất

4. Định hướng mục tiêu: Phấn đấu đến năm 2030 và đến năm 2045

Hầu hết ý kiến thống nhất

5. Định hướng nhiệm vụ, giải pháp phát triển các lĩnh vực: Kinh tế; văn hóa, xã hội, con người; quốc phòng, an ninh, đối ngoại; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

- Có ý kiến đề xuất nên có các giải pháp, chủ trương đầu tư kết cấu hạ tầng, quan tâm chính sách, an sinh xã hội ở các vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo vì nhìn chung đời sống người dân những nơi đây còn gặp nhiều khó khăn, giá cả các mặt hàng cao, thu nhập còn thấp.

- Có ý kiến đề nghị bổ sung giải pháp đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy; duy trì và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo chuyên đề. Tập trung xây dựng “chi bộ 4 tốt”, “đảng bộ 4 tốt”. Đổi mới công tác đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đảng viên hằng năm. Làm tốt công tác bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đảng cho đội ngũ cấp ủy, nhất là bí thư chi bộ, bí thư đảng bộ.

- Có ý kiến không nên dùng các cụm từ chung chung như: “tăng cường”, “tiếp tục”, “nâng cao hiệu quả”,... mà nên nêu trực tiếp các nội dung: xây dựng Đảng về chính trị; xây dựng Đảng về tư tưởng; xây dựng Đảng về tổ chức; xây dựng Đảng về đạo đức.

C. DỰ THẢO BÁO CÁO TỔNG KẾT 15 NĂM THI HÀNH ĐIỀU LỆ ĐẢNG (2011 - 2025) VÀ ĐỀ XUẤT, ĐỊNH HƯỚNG BỔ SUNG, SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ ĐẢNG

I- KẾT QUẢ, HẠN CHẾ VÀ NHỮNG NHẬN ĐỊNH, ĐÁNH GIÁ VỀ CÔNG TÁC QUẢN TRIỆT, CỤ THỂ HÓA, KIỂM TRA, GIÁM SÁT THI HÀNH ĐIỀU LỆ ĐẢNG TRONG 15 NĂM (2011 - 2025)

- Đa số ý kiến thống nhất với kết quả, hạn chế và những nhận định, đánh giá về công tác quản trị, cụ thể hóa, kiểm tra, giám sát thi hành Điều lệ Đảng trong 15 năm (2011 - 2025).

- Có ý kiến đề nghị cần khái quát nguyên nhân của khuyết điểm, hạn chế. Trong đó cần nêu rõ nguyên nhân nào thuộc về chủ trương, về cơ chế chính sách, về tổ chức thực hiện của từng cấp, từng ngành, từng lĩnh vực để trong nhiệm kỳ tới có biện pháp, giải pháp khắc phục có hiệu quả hơn.

II- NHẬN ĐỊNH, ĐÁNH GIÁ VỀ VIỆC THỰC HIỆN TÔN CHỈ, MỤC ĐÍCH, BẢN CHẤT GIAI CẤP, NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC, NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG, KIM CHỈ NAM CHO HÀNH ĐỘNG CỦA ĐẢNG

Hầu hết ý kiến thống nhất

III- KẾT QUẢ VÀ NHỮNG NHẬN ĐỊNH, ĐÁNH GIÁ VIỆC THI HÀNH CÁC NỘI DUNG CỦA ĐIỀU LỆ ĐẢNG VÀ CÁC QUY ĐỊNH, HƯỚNG DẪN CỤ THỂ VỀ THI HÀNH ĐIỀU LỆ ĐẢNG TRONG DỰ THẢO BÁO CÁO

Có ý kiến đề nghị bổ sung đánh giá công tác phát triển đảng viên mới còn chạy theo số lượng; đảng viên mới được kết nạp thời gian rèn luyện, thử thách chưa được nhiều. Công tác nhận xét, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, xếp loại đảng viên chưa được đổi mới; chưa nêu cao tinh thần tiên phong, gương mẫu. Công tác quy hoạch, sắp xếp, bố trí, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ còn nhiều hạn chế, khuyết điểm.

IV- ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ ƯU ĐIỂM, HẠN CHẾ, VƯỚNG MẮC, BẤT CẬP; NGUYÊN NHÂN ĐẠT ĐƯỢC VÀ NHỮNG HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, BẤT CẬP TRONG QUÁ TRÌNH THI HÀNH ĐIỀU LỆ ĐẢNG, CÁC QUY ĐỊNH, HƯỚNG DẪN THI HÀNH ĐIỀU LỆ ĐẢNG NÊU TRONG DỰ THẢO BÁO CÁO

- Một số ý kiến và một số ý kiến khác đề cập các hạn chế, yếu kém trong công tác xây dựng Đảng như: Một bộ phận cán bộ, đảng viên còn yếu về lý luận và hình thức trong rèn luyện, chưa thể hiện rõ vai trò tiên phong, gương mẫu trong thực tế; Công tác quản lý, đánh giá, và phát triển đảng viên còn bất cập, có biểu hiện chạy theo số lượng. Công tác quy hoạch và bổ nhiệm cán bộ vẫn còn nhiều hạn chế; Cần

có cơ chế kiểm soát quyền lực hiệu quả hơn đối với người đứng đầu và xử lý tình trạng đảng viên thiếu tinh thần trách nhiệm.

- Có ý kiến đề nghị đổi mới công tác cán bộ; “Sửa đổi, đổi mới thủ tục chuyển sinh hoạt tránh gây phiền hà, khó khăn cho đảng viên khi chuyển sinh hoạt Đảng”.

- Một số ý kiến cho rằng về tài chính Đảng (trong Chương 11), các văn bản hướng dẫn về việc trích nộp đảng phí về trên thì có phần chưa hợp lý, cần giảm tỷ lệ trích nộp đảng phí lên cấp ủy cấp trên đối với chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở vì thu ít, hoạt động nhiều, nhưng theo hướng dẫn hiện nay chi bộ trực thuộc nộp 70% về đảng ủy cơ sở.

- Có ý kiến đề nghị Trung ương sửa đổi quy định thực hiện Điều lệ Đảng quy định nhiệm kỳ của các loại hình chi bộ (chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc, chi bộ bộ phận,...) nhiệm kỳ là 05 năm.

- Một số ý kiến cho rằng việc tổ chức Đại hội cần thực hiện đồng bộ nhân rộng đối với tất cả các chi bộ trực thuộc từ 5 năm 2 lần, lên 5 năm một lần cho phù hợp với tình hình thực tế; công tác phát triển đảng không nên chạy theo số lượng, cần coi trọng chất lượng; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cấp cơ sở, xây dựng đội ngũ cán bộ “vừa hồng, vừa chuyên”.

- Có ý kiến cần xem xét việc quy định khen thưởng đối với tổ chức Đảng và Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo phân cấp: 03 năm ở cơ sở; 05 năm cấp tỉnh là phù hợp. *TR*

Nơi nhận:

- VPTW Đảng,
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương,
- Tiểu ban Văn kiện Đại hội XIV của Đảng,
- Đại biểu dự ĐHĐB tỉnh lần thứ I,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Tiến Hải